



**Nghiên cứu một số nhân tố vĩ mô**

**tác động tới chỉ số phát triển con người ở các nước ASEAN**

**Đông Quý An**

Khoa Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Công nghệ Đông Á

\*Email: andq@eaut.edu.vn

**Tóm tắt**

*Chỉ số phát triển con người là một chỉ số đánh giá quá trình phát triển về khía cạnh chất lượng con người tại một quốc gia. Nghiên cứu này nhằm xác định một số nhân tố vĩ mô tác động tới chỉ số phát triển con người ở các quốc gia thành viên ASEAN trong gian đoạn 2014-2023. Trong bài viết này tác giả sử dụng mô hình hồi quy các ảnh hưởng cố định (FEM) để đánh giá sự ảnh hưởng của các nhân tố. Kết quả ước lượng cho thấy tốc độ tăng trưởng dân số và thu nhập bình quân đầu người có ảnh hưởng đến chỉ số phát triển con người ở các quốc gia thành viên ASEAN, trong khi đó tỷ lệ lạm phát và tỷ lệ thất nghiệp không ảnh hưởng đến chỉ số phát triển con người. Bài viết này nhấn mạnh tầm quan trọng của chính phủ trong việc kiểm soát dân số và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế đối với sự phát triển toàn diện của con người.*

**Từ khóa:** các quốc gia ASEAN, chỉ số phát triển con người, hồi quy dữ liệu bảng

**Abstract**

*This study examines the determinants of the Human Development Index (HDI) in ASEAN member states over the period 2014–2023. Using panel data and a fixed effects model (FEM), the research assesses the influence of key macroeconomic variables on human development. The results indicate that population growth and per capita income exert a statistically significant impact on HDI, whereas inflation and unemployment rates do not show any meaningful effect. These findings suggest that economic expansion and demographic management play more critical roles in improving human development than short-term fluctuations in inflation or labor market conditions. The study emphasizes the importance of government policies aimed at fostering sustainable economic growth and controlling population dynamics to enhance human well-being across ASEAN countries.*



**Keywords:** ASEAN countries, Human Development Index, macroeconomic factors, panel data regression

## **1. MỞ ĐẦU**

Sarkar và cộng sự cho rằng phát triển con người là một trong những yếu tố quan trọng trong sự phát triển của một quốc gia [1, tr. 23-34]. Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP) đã đưa ra chỉ số phát triển con người (HDI) vào năm 1990. Chỉ số HDI được tạo ra nhằm nhấn mạnh rằng, tốc độ phát triển kinh tế của các quốc gia không phải là thước đo hoàn hảo để đánh giá sự phát triển mà là con người và năng lực của họ. Chỉ số Phát triển Con người là thước đo hữu ích về mức độ thịnh vượng và mức sống chung của cư dân trong một quốc gia. HDI cung cấp dữ liệu về tình hình kinh tế và xã hội của một quốc gia bằng cách tính đến các biến số như tuổi thọ, trình độ học vấn và thu nhập bình quân đầu người, cung cấp cái nhìn tổng quan về phát triển kinh tế và xã hội [2, tr. 323-358].

HDI hướng đến mục tiêu cải thiện cuộc sống của người dân bằng cách tạo ra sự công bằng cho việc lựa chọn điều kiện sống của con người, chẳng hạn như môi trường sống tốt, giáo dục toàn diện và tham gia vào các hoạt động xã hội một cách bình đẳng. Tóm lại, mọi người đều có quyền có thể tiếp cận tốt hơn với các dịch vụ cơ bản của xã hội như giáo dục, y tế, v.v. [3, tr. 23-34]

Trong nghiên cứu, tác giả tập trung vào khối các nước Đông Nam Á. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) là một tổ chức liên chính phủ khu vực bao gồm mười quốc gia Đông Nam Á. Mục tiêu chính của ASEAN là xây dựng một khu vực Đông Nam Á hòa bình, ổn định, phát triển bền vững và thịnh vượng, đồng thời đảm bảo lợi ích chung của các quốc gia thành viên. ASEAN tập trung vào thúc đẩy đoàn kết, hợp tác, và hội nhập, không chỉ trong khu vực mà còn trên trường quốc tế.

Trong phạm vi nghiên cứu này, tác giả lựa chọn bốn nhân tố vĩ mô gồm: tốc độ tăng trưởng dân số, thu nhập bình quân đầu người, tỷ lệ lạm phát và tỷ lệ thất nghiệp. Đây là những nhân tố phổ biến, có tính đại diện, thường được sử dụng trong các nghiên cứu trước về mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế, thị trường lao động, ổn định giá cả và phát triển con người. Việc lựa chọn này giúp mô hình có tính khái quát, dễ so sánh, đồng thời phản ánh được các yếu tố kinh tế và xã hội cơ bản nhất ảnh hưởng đến HDI.



Bảng 1 tổng hợp về Chỉ số Phát triển Con người (HDI) giữa mười quốc gia thành viên ASEAN trong giai đoạn 2014-2023. Singapore là quốc gia có chỉ số phát triển con người cao nhất khu vực, bên cạnh đó là Brunei có chỉ số nằm ở nhóm rất cao theo phân loại của UNDP. Các quốc gia Malaysia, Thailand và Việt Nam thuộc nhóm có chỉ số phát triển con người cao. Các quốc gia còn lại trong khối thuộc nhóm có chỉ số phát triển con người trung bình. Những khác biệt về HDI này cho thấy sự khác nhau trong ưu tiên chính sách của các chính phủ về phát triển con người trong khu vực Đông Nam Á.

**Bảng 1.** Chỉ số phát triển con người ở các nước ASEAN

Thứ tự	Quốc gia	2014	2015	2016	2017	2018	2019	2020	2021	2022	2023
1	Brunei	0.841	0.839	0.838	0.837	0.837	0.835	0.836	0.835	0.825	0.837
2	Indonesia	0.693	0.701	0.705	0.712	0.715	0.714	0.71	0.707	0.726	0.728
3	Cambodia	0.557	0.562	0.57	0.578	0.586	0.593	0.595	0.594	0.602	0.606
4	Laos	0.597	0.604	0.609	0.612	0.613	0.615	0.616	0.613	0.614	0.617
5	Myanmar	0.557	0.566	0.574	0.587	0.6	0.61	0.609	0.605	0.606	0.609
6	Malaysia	0.795	0.8	0.805	0.807	0.809	0.812	0.81	0.802	0.81	0.819
7	Philippines	0.689	0.69	0.69	0.694	0.7	0.708	0.699	0.69	0.714	0.72
8	Singapore	0.934	0.935	0.934	0.935	0.939	0.942	0.944	0.948	0.942	0.946
9	Thailand	0.784	0.788	0.792	0.794	0.796	0.8	0.798	0.8	0.792	0.798
10	Việt Nam	0.711	0.717	0.723	0.729	0.737	0.744	0.755	0.754	0.764	0.766

\*Nguồn UNDP

## 2. CƠ SỞ LÝ THUYẾT, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU VÀ KẾT QUẢ ƯỚC LƯỢNG

### 2.1 Cơ sở lý thuyết

Theo Hasan sự gia tăng thu nhập bình quân đầu người có thể làm tăng chỉ số HDI là [4, tr. 157-178]. Eren và cộng sự cũng chỉ ra chỉ ra rằng GDP bình quân đầu người ảnh hưởng đến trình độ phát triển con người [5, tr. 10-23]. Sự cải thiện về thu nhập sẽ làm tăng sức mua của người dân và cuối cùng sẽ cải thiện chất lượng giáo dục và y tế. Mặt khác, một nghiên cứu của Wu và cộng sự [6, tr. 647-658] phát hiện ra rằng GDP bình quân đầu người cao có quan hệ cùng chiều với tốc độ phát triển của một quốc gia. Điều này là do thu nhập cao hơn cho phép các cá nhân đầu tư nhiều hơn vào giáo dục và chăm sóc sức khỏe, do đó nâng cao chất lượng cuộc sống nói chung của họ. Tăng trưởng kinh tế cũng có thể được sử dụng như một chỉ số quan



trọng để đánh giá liệu hiệu suất kinh tế của một khu vực có tốt hay không [7, tr. 126-136]. Khi tăng trưởng kinh tế gia tăng và phân phối thu nhập công bằng hơn, điều này có thể tác động tích cực đến việc nâng cao phúc lợi của người dân tại khu vực đó.

Bên cạnh đó, Fadillah và Setiartiti [8, tr. 88-104] cũng đã xem xét các yếu tố ảnh hưởng đến Chỉ số phát triển con người bằng các công cụ phân tích định lượng, cụ thể được sử dụng trong nghiên cứu đó là cách tiếp cận Mô hình hiệu ứng cố định (FEM). Nghiên cứu này chỉ ra rằng Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) ảnh hưởng tích cực và đáng kể đến Chỉ số phát triển con người. Roshaniza và Selvaratnam [9, tr. 94-103] cũng đưa ra kết quả nghiên cứu về mối quan hệ giữa Tổng sản phẩm quốc nội tăng trưởng (GDP) và Chỉ số phát triển con người (HDI). Kết quả trong nghiên cứu này cho thấy HDI có mối quan hệ với GDP trong dài hạn.

Lạm phát cũng có thể xảy ra hoặc xuất phát từ phía cung. Chi phí sản xuất tăng khiến giá cả tăng. Nếu điều này xảy ra, lạm phát được gọi là lạm phát do chi phí đẩy [10, tr. 1-14]. Lạm phát ổn định là điều kiện tiên quyết cho tăng trưởng kinh tế và cuối cùng sẽ mang lại lợi ích và phúc lợi cho người dân

Todaro và Smith cho rằng giảm số lượng người thất nghiệp và có thu nhập cao sẽ làm tăng phát triển con người bằng cách tăng chi tiêu của hộ gia đình cho thực phẩm bổ dưỡng hơn và giáo dục đại học. Vì vậy, tình trạng thất nghiệp có thể được nhìn nhận từ Chỉ số phát triển con người (HDI) tăng [11, tr. 56-69]. Torado cũng cho rằng với mức độ dân số cao, người tiêu dùng được cung cấp hàng hóa và dịch vụ với giá thấp hơn do tính quy mô kinh tế. Do đó, tồn tại mối quan hệ giữa dân số và phúc lợi của người dân, đây là thành phần thiết yếu trong việc kích thích phát triển kinh tế [12, tr. 27-44].

## **2.2 Phương pháp nghiên cứu**

Dữ liệu được sử dụng trong nghiên cứu này là mười quốc gia thành viên ASEAN từ giai đoạn 2014 đến năm 2023. Dữ liệu được sử dụng trong nghiên cứu này được lấy từ Ngân hàng Thế giới (WB), Tổng cục Thống kê (GSO) và UNDP.

Để kiểm tra yếu tố quyết định ảnh hưởng đến chỉ số phát triển con người ở các quốc gia ASEAN tác giả sẽ sử dụng kỹ thuật hồi quy dữ liệu bảng. Dữ liệu bảng sử dụng là sự kết hợp giữa chuỗi dữ liệu về thời gian và dữ liệu chuỗi đối tượng. Để ước tính tham số cho mô hình



ước lượng, tác giả đề xuất sử dụng phương pháp OLS gộp, mô hình hiệu ứng cố định (Fixed Effects Model - FEM) và hiệu ứng ngẫu nhiên (Random Effects Model - REM).

Mô hình ước lượng được sử dụng trong nghiên cứu này như sau:

$$HDI_{it} = \alpha + \beta_1 Danso_{it} + \beta_2 Lamphat_{it} + \beta_3 Thatnghiep_{it} + \beta_4 GDP_{it} + \epsilon_{it}$$

Trong đó:

$HDI_{it}$  là chỉ số sự phát triển con người của quốc gia  $i$  tại thời kỳ  $t$

$Danso_{it}$  là dân số của quốc gia  $i$  tại thời kỳ  $t$

$Lamphat_{it}$  là tỷ lệ lạm phát của quốc gia  $i$  tại thời kỳ  $t$

$Thatnghiep_{it}$  là tỷ lệ thất nghiệp của quốc gia  $i$  tại thời kỳ  $t$

$GDP_{it}$  là mức tăng trưởng thu nhập bình quân đầu người của quốc gia  $i$  tại thời kỳ  $t$

### 2.3 Kết quả ước lượng

Tác giả sử dụng phần mềm STATA phiên bản 16.0 để thực hiện kiểm định, hồi quy mô hình. Để lựa chọn mô hình thích hợp giữa OLS gộp và FEM, tác giả sử dụng Kiểm định Breusch – Pagan. Kết quả cho ra  $p\text{-value} = 0.000 < 0.005$  tức có nghĩa mô hình FEM tối ưu hơn. Bên cạnh đó tác giả sử dụng kiểm định Hausman để lựa chọn giữa FEM và REM kết quả cho thấy  $p\text{-value} = 0.000 < 0.005$ . Qua việc kiểm định ta thấy mô hình FEM là phù hợp và đáng tin cậy. Hệ số xác định bội hiệu chỉnh là 0,614 cho thấy có đến 61.4% tác động tới chỉ số phát triển con người HDI trong khu vực ASEAN là do các yếu tố có trong mô hình quyết định.

Quan sát được tiến hành trong 10 năm ở mười quốc gia ASEAN, do đó tổng số quan sát là 100. Giá trị hằng số trong hình 1 cho thấy rằng nếu không có tất cả các biến độc lập thì giá trị của chỉ số phát triển con người sẽ là số âm. Kết quả này hoàn toàn hợp lý, vì nếu không có tất cả các biến độc lập, thì không có sự phản ánh từ kinh tế và xã hội lên chỉ số phát triển con người. Biến dân số có tác động tích cực, và điều đó có nghĩa là dân số càng nhiều thì chất lượng phát triển con người ở các quốc gia được chọn càng cao. Kết quả này giải thích tại sao các quốc gia đều có chỉ số HDI tăng trong khi dân số cũng tăng đều qua từng năm.

Các biến khác cũng ảnh hưởng đến chỉ số phát triển con người là tăng trưởng thu nhập bình quân đầu người; kết quả cho thấy mối quan hệ tích cực. Kết quả này ngụ ý rằng tăng trưởng

kinh tế của quốc gia càng cao thì chất lượng phát triển con người sẽ càng cao. Tăng trưởng thu nhập bình quân đầu người cho thấy nền kinh tế đang cải thiện. Các quốc gia có tỷ lệ tăng trưởng thu nhập bình quân đầu người cao hơn sẽ có chỉ số phát triển con người cao hơn.

	OLS	FEM	REM
danso	-0.0836*** (-30.54)	0.0831*** (2.30)	-0.0617*** (-9.04)
lamphat	0.000170 (0.35)	0.000285 (1.51)	0.000627*** (3.40)
thatnghiep	-0.000131 (-0.08)	0.00417 (4.21)	0.00474 (4.38)
gdp	0.104*** (35.93)	0.0476*** (6.48)	0.0757*** (14.40)
_cons	-0.513*** (-11.43)	-1.921*** (-3.90)	-0.178 (-1.50)
N	100	100	100
adj. R-sq	0.955	0.614	
Kiểm định Breusch pagan		P-value = 0.000<0.005	
Kiểm định Hausman		P-value = 0.000<0.005	

\*, \*\*, \*\*\*: Tương ứng với mức ý nghĩa nhỏ hơn 10%, 5%, 1%

\*Nguồn: Tổng hợp từ phần mềm STATA 16

**Hình 1.** Kết quả ước lượng tác động các nhân tố vĩ mô tới chỉ số phát triển con người HDI tại các quốc gia ASEAN giai đoạn 2014-2023

Các biến khác như tỷ lệ lạm phát và tỷ lệ thất nghiệp không có tác động đến chỉ số phát triển con người ở các nước ASEAN. Kết quả này chỉ ra rằng tỷ lệ lạm phát không có mối quan hệ trực tiếp với chỉ số phát triển con người, mặc dù lạm phát sẽ làm giảm sức mua của người dân. Kết quả tương tự cũng giải thích mối quan hệ giữa tỷ lệ thất nghiệp và chỉ số phát triển con người. Mặc dù tỷ lệ thất nghiệp không có tác động đến chỉ số phát triển con người, nhưng chính phủ cũng phải ưu tiên giảm tỷ lệ thất nghiệp.

### 3. KẾT LUẬN



Dựa trên kết quả ở phần trước cho thấy các yếu tố ảnh hưởng đến chỉ số phát triển con người ở các nước thành viên ASEAN là dân số và thu nhập bình quân đầu người, trong khi tỷ lệ lạm phát và tỷ lệ thất nghiệp không ảnh hưởng.

Một số khuyến nghị chính sách có thể áp dụng cho các nhà hoạch định chính sách quốc gia liên quan đến chỉ số phát triển con người. Đầu tiên, đảm bảo tỉ lệ dân số vàng của quốc gia, nhằm sẵn sàng nguồn nhân lực trong độ tuổi lao động để phát triển kinh tế. Thứ hai, cần có các chính sách thúc đẩy nền kinh tế tăng trưởng nhanh hơn, chính sách kinh tế cụ thể tùy thuộc vào đặc điểm loại hình kinh tế của từng khu vực. Tăng trưởng kinh tế cao sẽ cải thiện chất lượng cuộc sống của con người ở các nước thành viên ASEAN. Thứ ba, bên cạnh đơn thuần phát triển về kinh tế, các quốc gia cũng cần đẩy mạnh về chất lượng sống của người dân, như miễn giảm học phí, giáo dục toàn dân, xây dựng cơ sở hạ tầng tương ứng với tốc độ phát triển đô thị, giảm phát khí thải và hướng tới nền kinh tế xanh và tuần hoàn.

### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

[1] Sarkar, (2012). Human Development Scenario of Malaysia: ASEAN and Global Perspective. *Asian Journal of Applied Science and Engineering*. Số 1, tr. 23-34.

[2] Ranis, G.; Stewart, F.; Samman, E (2006). Human development: Beyond the human development index. *J. Hum. Dev.*, Số 7, tr. 323-358.

[3] Fahmi, A. (2018). Pengaruh Good Governance, Belanja Fungsi Pendidikan Dan Kesehatan, Dan Pdrb Perkapita Terhadap Ipm. *Jurnal Manajemen Keuangan Publik*, Số 2, tr. 23-34.

[4] Hasan (2013), Z. Determinants of Human Resource Development: An Empirical Analysis. *International Journal of Economics, Management and Accounting*., Số 8, tr. 157-187.

[5] Eren, M., Oelik, A.K., & Kubat, A. (2014). Determinant of the Level of Development Based on the Human Development Index: A Comparison of Regression Models for Limited Dependent Variables. *Review of European Studies*. Số 6, tr. 10-23.

[6] Wu, P.C.; Fan, C.W.; Pan, S.C (2014). Does human development index provide rational development rankings? Evidence from efficiency rankings in super efficiency model. *Soc. Indic. Res.*, Số 116, tr. 647-658

[7] Nurlina & Zurjani. (2018). Dampak Kebijakan Fiskal dan Moneter dalam



Perekonomian Indonesia. *Jurnal Samudra Ekonomika*, Số 2, tr. 126-136.

[8] Fadillah, N.; Setiartiti (2021), L. Analysis of factors affecting human development index in special regional of Yogyakarta. *Journal of Economics Research and Social Sciences*, Số 5, tr. 88-104

[9] Ngwakwe (2020), C.C. Measuring the interdependence between economic growth and human development in South Africa. *Euro Economics Journal*, Số 39, tr. 94-103

[10] Gokmenoglu, K.K.; Apinran, M.O.; Taspinar, N. (2018). Impact of foreign direct investment on human development index in Nigeria. *Business and Economics Research Journal*, Số 9, tr. 1-14

[11] Todaro, M. P., & Smith, S. C. (2005). *Economic Development* (8th edition). Pearson Education. Yuliadi, I. (2020). Determinants of Regional Economic Growth in Indonesia. *Jurnal Ekonomi & Studi Pembangunan*, tr. 56-69

[12] Todaro, M. P. (2000). *Economic Development, Seventh Edition*. New York: University Addison Mesley, tr. 27-44